



NHA ĐIA DƯ - DÀ LẠT
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
In lần thứ nhất 10 - 75

LEGEND - LÉGENDE - CHÚ THÍCH
MAP INFORMATION AS OF 1965
RENSÉIGNEMENTS CARTOGRAPHIQUES 1965
BAN VỎ TỈNH TẠM 1965
On this map a LANE is considered as being a minimum of 2.4 m. (8 feet) in width.
Sur cette carte une VOIE est considérée à une largeur minimum de 2.4 mètres (8 pieds)
Phản bản đồ này một LANE được coi như rộng ít nhất là 2.4 mét

CONTOUR INTERVAL - 20 METERS
SUPPLEMENTARY CONTOURS - 10 METERS
RELIEF PARTIALLY SHOWN BY FORM LINES

SPHEROID: EVEREST
GRID: 1,000 METER UTM: ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES)
PROJECTION: TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM: APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL
HORIZONTAL DATUM: INDIAN DATUM 1960

ÉQUIDISTANCE DES COURBES: 20 MÈTRES
LES COURBES INTERCALAIRES: 10 MÈTRES
RELIEF PARTIELLEMENT REPRÉSENTÉ PAR LES LIGNES CARACTÉRISTIQUES

ELIPSOÏDE: EVEREST
QUADRILAGE: 1,000 MÈTRES UTM: FUSEAU 48 (LES LIGNES CHIFFRÉES EN NOIR)
PROJECTION: TRANSVERSE MERCATOR
NIVEAU DE RÉFÉRENCE: NIVEAU MOYEN APPROXIMATIF DES MERS
LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE RÉFÉRENCE: LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE L'INDO 1960

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO ĐỘ: 20 MÉT
CÁC VÒNG CAO ĐỘ PHỤ TÙNG: 10 MÉT
MỘT PHẦN ĐỊA THỂ ĐƯỢC TRÌNH BÀY BẰNG CÁC ĐƯỜNG BIỂU DIỄN HÌNH THỂ

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO ĐỘ: 20 MÉT
CÁC VÒNG CAO ĐỘ PHỤ TÙNG: 10 MÉT
MỘT PHẦN ĐỊA THỂ ĐƯỢC TRÌNH BÀY BẰNG CÁC ĐƯỜNG BIỂU DIỄN HÌNH THỂ

